

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 02 VÀ NGHỊ QUYẾT 35

GÓC NHÌN TỪ DOANH NGHIỆP



1

GIỚI THIỆU

Mục đích của báo cáo

- Nhiệm vụ giao cho VCCI trong Nghị quyết 02
- Phác họa bức tranh toàn cảnh về môi trường kinh doanh từ cảm nhận của doanh nghiệp

Phương pháp thực hiện

- Phân tích dữ liệu thống kê
- Phỏng vấn sâu
- Tổng hợp thông tin được công bố rộng rãi
- Tham vấn ý kiến chuyên gia



2

Nghị quyết 02/NQ-CP năm 2019

Bối cảnh

- Sau 5 lần Nghị quyết 19 từ 2014 đến 2018
- Không đạt được mục tiêu vào nhóm 4 nước đứng đầu ASEAN
- Nghị quyết được ban hành vào ngày làm việc đầu tiên trong năm của Chính phủ

Nội dung chính

- Cải thiện các chỉ số
- Tiếp tục đơn giản hoá điều kiện đầu tư kinh doanh
- Cắt giảm kiểm tra chuyên ngành và Kết nối cổng một cửa quốc gia
- Thanh toán điện tử và Dịch vụ công cấp độ 4
- Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo



3

Nghị quyết 35/NQ-CP năm 2016

Bối cảnh

- Chính phủ nhiệm kỳ mới
- Thể hiện quan điểm phát triển kinh tế tư nhân

Nội dung chính

- Mục tiêu 1 triệu doanh nghiệp năm 2020
- 10 nguyên tắc của cơ quan nhà nước trong mối quan hệ với doanh nghiệp
- 5 nhóm giải pháp



4

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ



5

Tổng quan

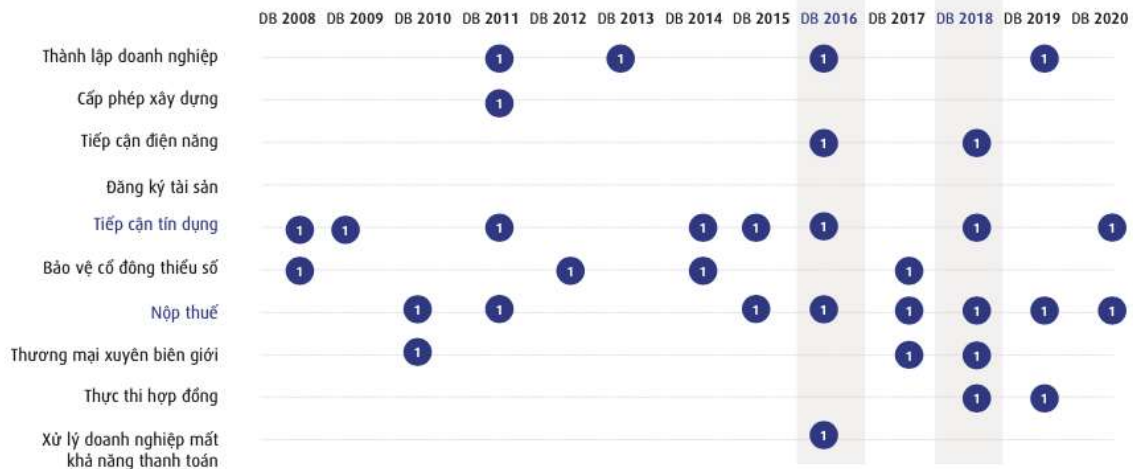
- Môi trường kinh doanh của Việt Nam đã có nhiều cải thiện theo thời gian.
- Đang có sự cải cách không đồng đều giữa các lĩnh vực
 - Một số nơi cải cách liên tục
 - Một số nơi không thay đổi hoặc thực hiện đối phó, hình thức



6

Hình 1. Số lượng cải cách của Việt Nam được Doing Business ghi nhận trong 13 năm qua

Việt Nam có **33 cải cách** ghi nhận bởi Doing Business 2008-2020

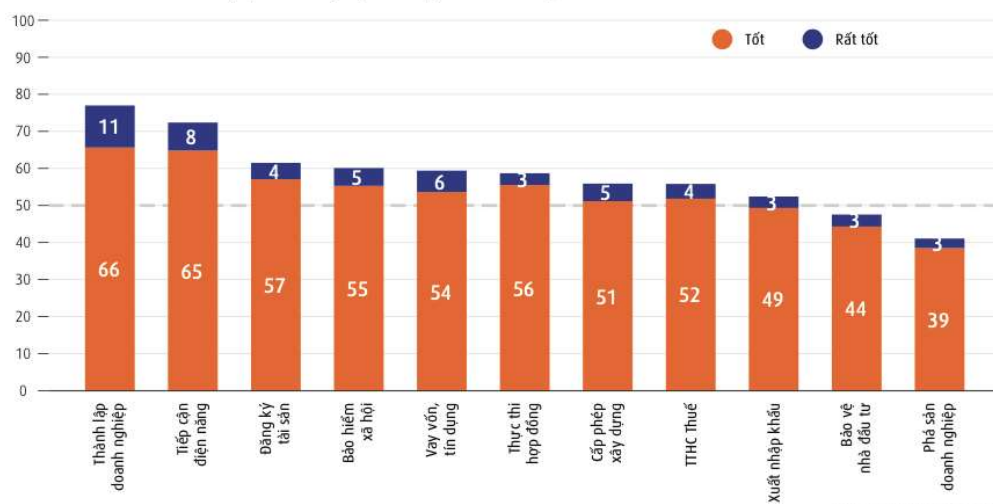


Nguồn: World Bank - Doing Business

7

Hình 2. Đánh giá mức độ chuyển biến trên một số lĩnh vực Nghị quyết 19 và Nghị quyết 02 trên cả nước năm 2019

Tỷ lệ doanh nghiệp đánh giá là có cải thiện tốt và rất tốt trên cả nước



Nguồn: VCCI-USAID, Điều tra PCI

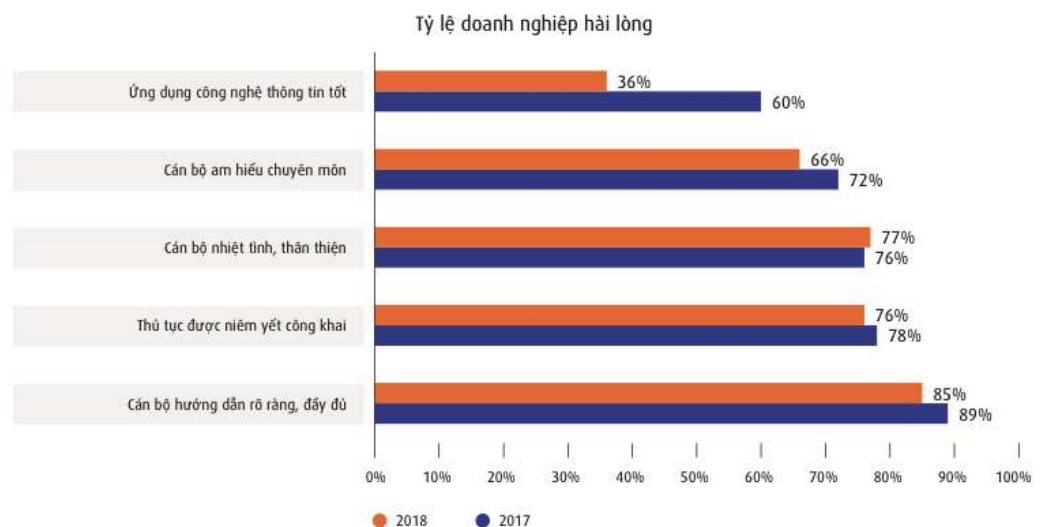
8

Khởi sự kinh doanh và đăng ký thành lập doanh nghiệp

- Tỷ lệ doanh nghiệp thực hiện thủ tục qua các hình thức mới như trực tuyến, bưu điện hoặc trung tâm hành chính công tăng từ 12,5% lên 17,4%.
- Dự địa cải cách rất lớn khi liên thông, hợp nhất hoặc bãi bỏ các thủ tục
 - Đăng ký doanh nghiệp
 - Công bố thông tin
 - Đăng ký con dấu
 - Mở tài khoản ngân hàng
 - Mua hoá đơn GTGT
 - Nộp lệ phí môn bài
 - Đăng ký lao động
 - Mở sổ bảo hiểm xã hội

9

Hình 5. Đánh giá của doanh nghiệp hài lòng về thủ tục đăng ký kinh doanh



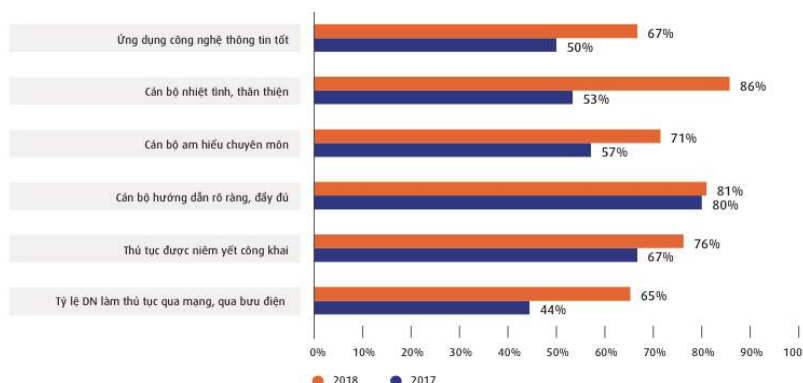
10

Thực tiễn tốt – Đăng ký kinh doanh tại Hà Nội

- Từ 2017 trở về trước, Hà Nội luôn trong nhóm tỉnh thành có thủ tục đăng ký kinh doanh tệ nhất cả nước. Năm 2017, Hà Nội đứng thứ hai từ dưới lên.

- Năm 2017, biện pháp:
 - Giảm từ 3 ngày xuống 2 ngày
 - Công bố thông tin thay DN
 - Cùng với ngân hàng, mở tài khoản cho DN
 - Làm dấu, công bố dấu và gửi con dấu cho DN
 - Miễn giảm chi phí
 - Làm thủ tục qua mạng

Hình 7. Tỷ lệ doanh nghiệp đánh giá tốt về thủ tục đăng ký doanh nghiệp tại Hà Nội



Nguồn: VCCI-USAID, Điều tra PCI

11

Nộp thuế

- Lĩnh vực cải thiện mạnh mẽ nhất trong Doing Business
- Số giờ nộp thuế của doanh nghiệp mỗi năm
 - Đã giảm từ 498 giờ xuống 384 giờ
 - Vẫn cao hơn mức 173 giờ của các nước Châu Á Thái Bình Dương

Kết quả chỉ số thành phần "Nộp thuế" trong Doing Business 2020

Chỉ tiêu	DB 2019	DB 2020
Số lần (lần/năm)	10	6
Thời gian (giờ/năm)	498	384
Tổng thuế suất (% lợi nhuận)	37,8	37,6
Thuế (gồm thu nhập doanh nghiệp và thu nhập từ chuyển nhượng đất)	13,2	13,2
Bảo hiểm xã hội (gồm bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp)	24,5	24,3
Thuế khác (gồm thuế môn bài, thuế đất phi nông nghiệp)	0,1	0,1
Chỉ số sau nộp thuế	49,08	49,1

12

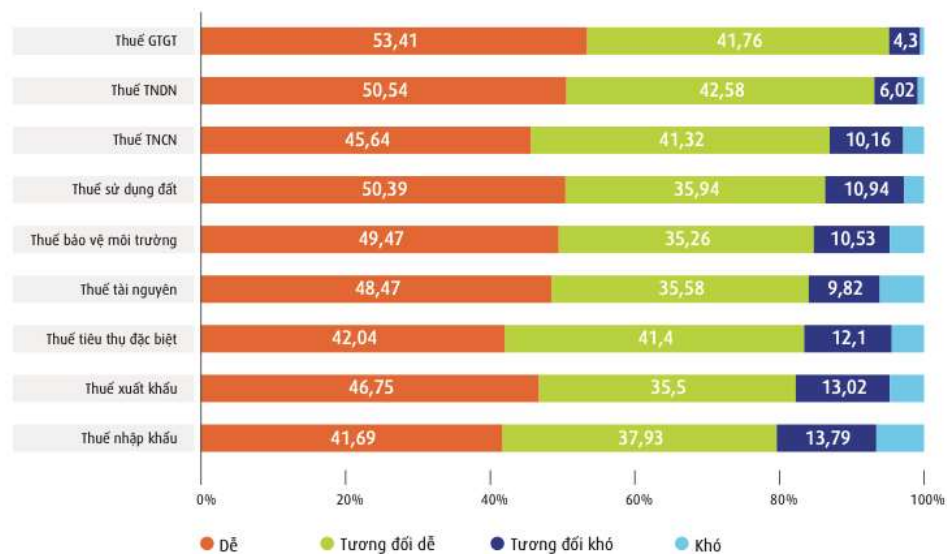
Nộp thuế điện tử và hoá đơn điện tử

- Tỷ lệ doanh nghiệp khai thuế điện tử: 98,4%
- Tỷ lệ doanh nghiệp hài lòng với dịch vụ thuế điện tử
 - 98% hài lòng vì tiết kiệm thời gian
 - 97% hài lòng vì thủ tục dễ thực hiện
 - 3% không hài lòng vì đường truyền tắc nghẽn và chi phí chữ ký số
- 77% doanh nghiệp mong muốn sử dụng hoá đơn điện tử
- 70% doanh nghiệp sẵn sàng triển khai hoá đơn điện tử



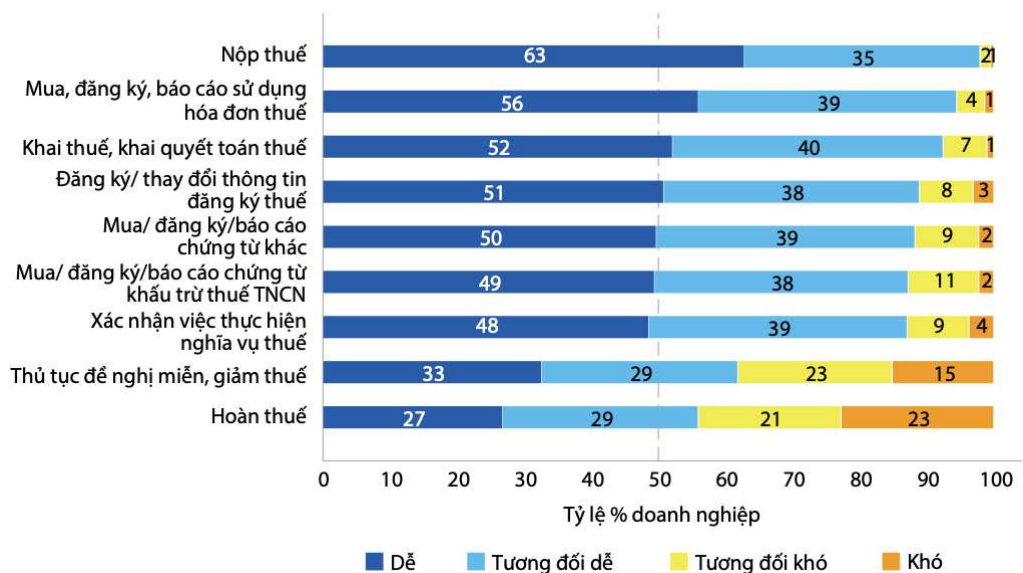
13

Hình 8. Doanh nghiệp đánh giá việc thực hiện một số nghĩa vụ thuế



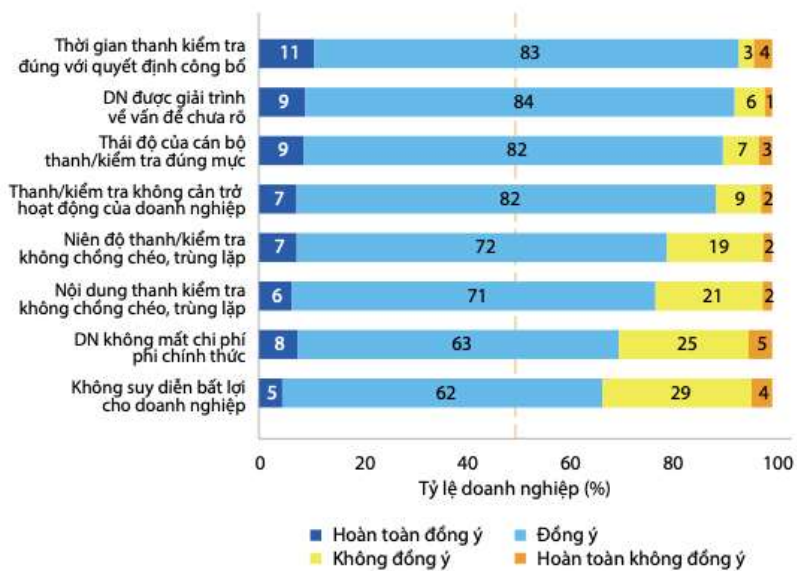
14

Mức độ dễ dàng khi thực hiện TTHC thuế



15

Đánh giá công tác kiểm tra, thanh tra thuế

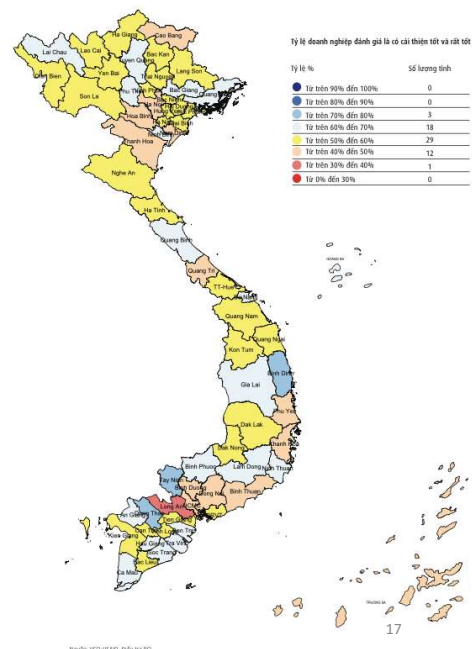


16

Giấy phép xây dựng và giấy phép liên quan

- Hà Nội và TPHCM đều thuộc nhóm khó khăn nhất khi làm thủ tục hành chính về xây dựng
- Thời gian đi lại trung bình: 3 lần để nộp hồ sơ cho mỗi thủ tục
- 63% doanh nghiệp phải thực hiện thủ tục phòng cháy chữa cháy
- 30% trong đó phản ánh có khó khăn khi làm thủ tục PCCC
- Bế tắc khi liên thông thủ tục xây dựng và phòng cháy chữa cháy

Hình 10. Mức độ chuyển biến trong lĩnh vực cấp phép xây dựng



Tiếp cận tín dụng

Hình 13. Các khó khăn mà doanh nghiệp gặp phải khi tiếp cận tín dụng

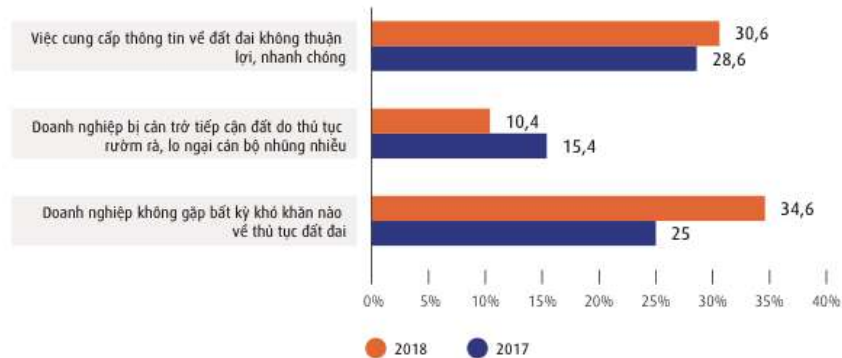


Nguồn: VCCI-USAID, Điều tra PCI

18

Đăng ký bất động sản và quản lý đất đai

Hình 15. Doanh nghiệp đánh giá về việc công khai thông tin và thủ tục hành chính về đất đai



19

Cải cách tư pháp, giải quyết tranh chấp và phá sản

Hình 16. Tỷ lệ doanh nghiệp sẵn sàng khởi kiện khi có tranh chấp với đối tác (theo năm)

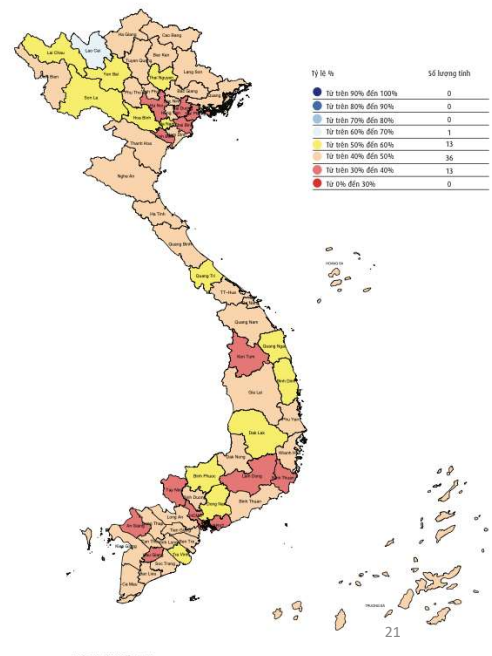


20

Cải cách tư pháp

- Tỷ lệ doanh nghiệp sẵn sàng khởi kiện khi có tranh chấp đã tăng trở lại
 - Cao nhất: Lào Cai (60%), Trà Vinh (55%), Đắk Lắk (55%), Đồng Nai (54%), Quảng Trị (53%), Sơn La (52%)
 - Thấp nhất: Kon Tum (35%), TPHCM (36%), Thái Bình (36%), An Giang (38%), Hải Phòng (38%) và Hà Nội (38%)

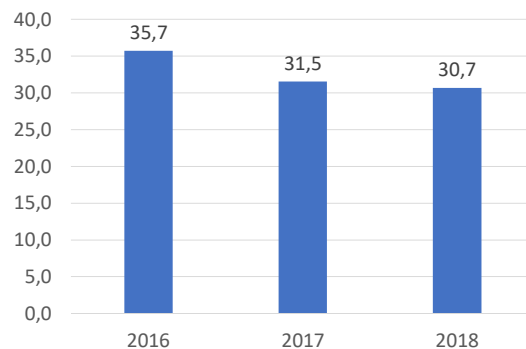
Hình 17. Tỷ lệ doanh nghiệp sẵn sàng khởi kiện khi có tranh chấp với đối tác (theo tỉnh/thành phố)



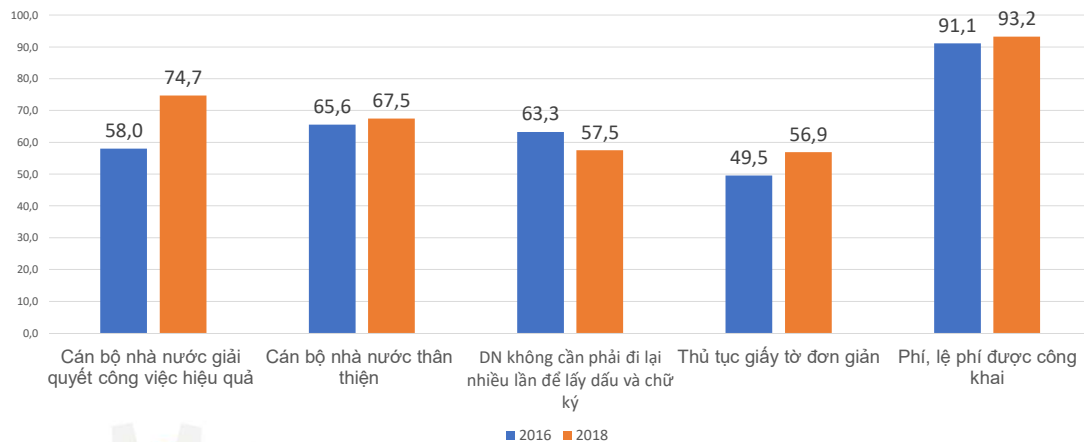
Chi phí tuân thủ pháp luật

- Chi phí tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp cho xu hướng giảm
 - Tỷ lệ doanh nghiệp dành hơn 10% quỹ thời gian để tìm hiểu và thực hiện các quy định pháp luật giảm
 - Các thủ tục giấy tờ được đánh giá là đơn giản hơn
 - Cán bộ nhà nước làm việc được đánh giá là hiệu quả hơn và thân thiện hơn
- Tồn tại lớn nhất là tình trạng doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần để nộp hồ sơ lại tăng.

Tỷ lệ doanh nghiệp dành hơn 10% quỹ thời gian để tìm hiểu và thực hiện các quy định pháp luật của Nhà nước



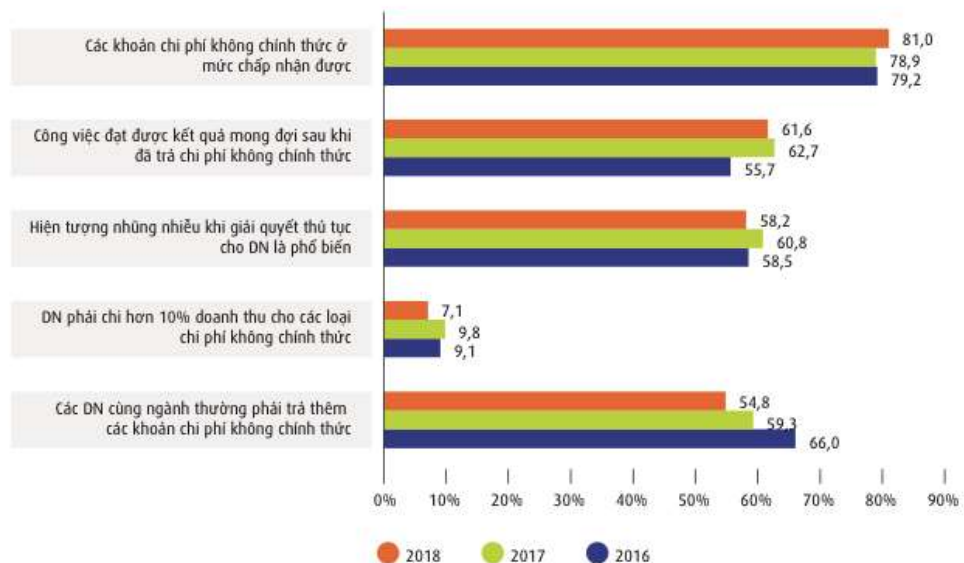
Nhận định của doanh nghiệp về chi phí thực hiện thủ tục hành chính



23

Hình 21. Doanh nghiệp đánh giá về các chi phí không chính thức qua các năm

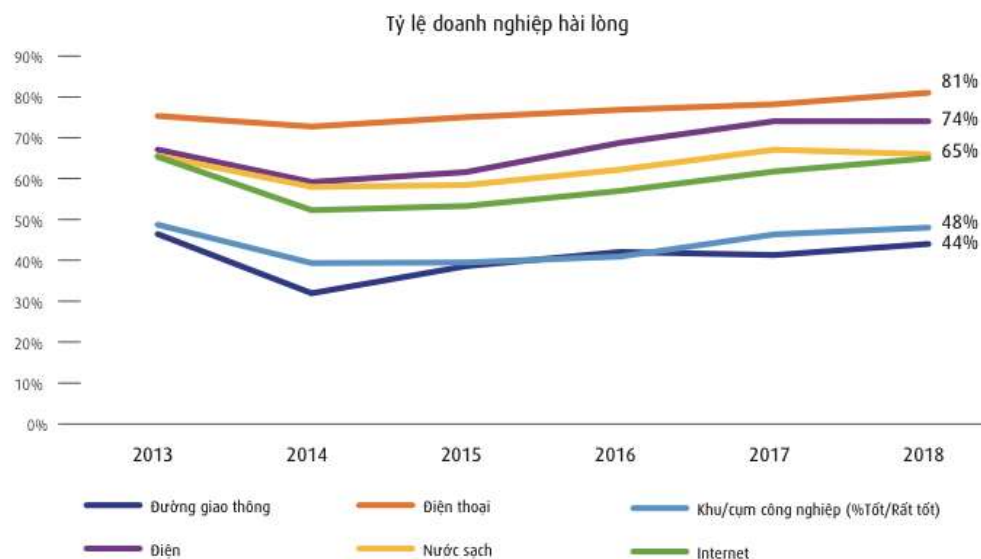
Kiểm
soát
tham
những



Nguồn: VCCI-USAID, 2018; điều tra PCI

Chỉ số hạ tầng và tiếp cận điện năng

Hình 22. Doanh nghiệp đánh giá về chất lượng các loại hạ tầng tại Việt Nam



25
Nguồn: VCCI-USAID, Điều tra PCI

Điều kiện đầu tư kinh doanh

Hình 24. Thực trạng doanh nghiệp xin giấy phép kinh doanh có điều kiện



Nguồn: VCCI-USAID, Điều tra PCI

26

Tiếp tục cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh

- Cắt giảm Danh mục tại Phụ lục IV Luật Đầu tư gặp khó khăn.
- Tình trạng điều kiện kinh doanh được đưa vào luật rất chung chung rồi giao Chính phủ quy định chi tiết, gây khó khăn cho việc bảo đảm tính minh bạch, hợp lý, khả thi của quy định.
- Các điều kiện đầu tư kinh doanh ở cấp luật chưa được đơn giản hoá nhiều như ở cấp nghị định



27

Kiểm tra chuyên ngành

- Đến tháng 6/2019, mới công bố được 20 trên 53 danh mục hàng hoá phải kiểm tra kèm theo mã HS
- Số mặt hàng thuộc diện kiểm tra giảm từ 82.698 xuống còn 70.087 mặt hàng
- Về thực tiễn triển khai:
 - Việc thực hiện thủ tục ở Bộ Y tế được đánh giá là khó khăn nhất
- Quản lý rủi ro
 - Xây dựng Thông tư về quản lý rủi ro hoạt động nghiệp vụ hải quan mất nhiều thời gian
 - Chỉ một vài bộ ngành áp dụng quản lý rủi ro nhưng cũng chỉ ở mức đơn giản
- Chuyển sang kiểm tra khi lưu thông thay vì tại cửa khẩu
 - Rất ít được thực hiện
 - Lĩnh vực an toàn lao động đi ngược lại chủ trương này



28

Kiểm tra chuyên ngành (tiếp)

- Chỉ định các tổ chức đánh giá sự phù hợp
 - Có được cải thiện khi thêm nhiều tổ chức đánh giá sự phù hợp
 - Vẫn có tình trạng độc quyền, chỉ định ít
 - Vẫn có tình trạng không công nhận kết quả của đơn vị kiểm định mà chỉ mang tính chất tham khảo
 - Vẫn có tình trạng đến khi áp dụng QCKT mới mà chưa chỉ định đơn vị đánh giá
- Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật
 - Vẫn có tình trạng không có QCKT mà vẫn thuộc diện kiểm tra, kiểm định
- Tối hậu thư Nghị định 85/2019/NĐ-CP
 - Đến 30/6/2020 phải loại bỏ toàn bộ việc kiểm tra hàng hoá không có QCKT
- Lo ngại tình trạng ban hành ồ ạt quy chuẩn kỹ thuật?

29

Kết nối Cổng một cửa quốc gia

- Tính đến 15/10/2019
 - Có 184 thủ tục kết nối với Cổng
 - 2,56 triệu bộ hồ sơ
 - 33.200 doanh nghiệp
- Trong năm 2019 đã thêm 26 thủ tục, trong khi mục tiêu là 61 thủ tục
- Doanh nghiệp hầu như vẫn phải nộp bản giấy chứ chưa thể làm thủ tục điện tử toàn bộ
- 40% các doanh nghiệp cho biết hệ thống thường:
 - báo lỗi, bị từ chối truy cập,
 - tốc độ tải rất chậm, thường xuyên bị nghẽn mạng,
 - chỉ tương thích với một số trình duyệt, máy tính nhất định.

30

Thanh toán điện tử

- Hiện đang xây dựng Nghị định về thanh toán không dùng tiền mặt để cho phép nạp tiền vào ví điện tử không qua tài khoản ngân hàng
- Đã xây dựng tiêu chuẩn cơ sở QR code, nhưng thực tiễn áp dụng còn bất cập
- Bộ Tài chính chưa có hướng dẫn các CQNN, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp được chi trả phí dịch vụ cho các đơn vị thanh toán điện tử



31

Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- 17 bộ đã có Cổng dịch vụ công trực tuyến

STT	Bộ				
1	Bộ Thông tin và Truyền thông	55	34	201	https://dvc.mic.gov.vn
2	Bộ Công Thương	116	38	293	https://dichvucong.moit.gov.vn
3	Bộ Xây dựng	53	0	53	http://dichvucong.xaydung.gov.vn
4	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	11	1	52	http://dvc.molisa.gov.vn
5	Bộ Giao thông vận tải	56	2	177	https://dichvucong.mt.gov.vn/
6	Bộ Giáo dục và Đào tạo	9	1	80	https://moet.gov.vn/dvctt/
7	Bộ Y tế	14	59	310	https://dichvucong.moh.gov.vn
8	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	10	20	253	https://dvc.mard.gov.vn
9	Bộ Khoa học và Công nghệ	52	28	316	https://dichvucong.most.gov.vn
10	Bộ Tài nguyên và Môi trường	92	22	138	https://dvctt.monre.gov.vn
11	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	0	67	150	http://dichvucong.bvhttdl.gov.vn
12	Bộ Tài chính (tài chính chung) ⁶	51	9	271	https://dvctt.mof.gov.vn
13	Bộ Ngoại giao	8	0	25	https://dichvucong.mofa.gov.vn
14	Bộ Công an	6	0	298	http://bocongan.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh.html
15	Ngân hàng nhà nước Việt Nam	0	37	308	https://www.sbv.gov.vn
16	Bộ Tư pháp	33	0	103	https://dichvucong.moj.gov.vn
17	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	14	2	229	https://dichvucong.mpi.gov.vn

Số dịch vụ cấp độ 3 Số dịch vụ cấp độ 4 Tổng số thủ tục Link

⁶ / Không bao gồm các thủ tục hành chính tại các Tổng cục của Bộ Tài chính như Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.



Số lượng hồ sơ nhận và xử lý trực tuyến

- Chỉ có 8/17 bộ có công bố con số này
 - Bộ có tỷ lệ hồ sơ trực tuyến cao nhất là BTTTT và BKHCN
 - Các bộ khác rất ít hồ sơ trực tuyến: BXD (0 hồ sơ), BTP (0 hồ sơ), BNG (1 hồ sơ), BYT (2 hồ sơ, sau 1 tháng triển khai), BKHĐT (9 hồ sơ), BGTVT (14 hồ sơ).
- Chỉ khoảng 1/3 số tỉnh có công bố con số này
 - Quảng Ninh là tỉnh có nhiều hồ sơ nhận trực tuyến nhất, tỷ lệ 31,65%
 - Số lượng hồ sơ nộp trực tuyến rất thấp: Phú Thọ (5 hồ sơ), Hưng Yên (0,21%), Lâm Đồng (0,28%), Trà Vinh (0,59%), Hải Dương (0,61%), Hoà Bình (0,74%), Bình Định (0,91%), Tiền Giang (0,95%).



33

Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến

- Nghi vấn:
 - Hệ thống có thể làm, nhưng hệ thống không đủ thân thiện, hấp dẫn để người dân doanh nghiệp sử dụng?
 - Nếu coi là người dân và doanh nghiệp không có nhu cầu sử dụng thì vì sao không khảo sát nhu cầu trước khi đầu tư?
- Việc đầu tư vào các Cổng dịch vụ công trực tuyến là rất cần thiết, nhưng cần phải:
 - Khảo sát kỹ nhu cầu trước khi đầu tư
 - Tập trung vào tính thân thiện, hấp dẫn, quảng bá cho Cổng
- Tình trạng từ chối nhận hồ sơ giấy để nộp hồ sơ điện tử



34

Hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

- Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia
 - Đã được Thủ tướng phê duyệt
 - Đang trong giai đoạn xây dựng quy chế, bộ máy và làm các thủ tục đầu tư xây dựng
- Sandbox chính sách dành cho Fintech
 - Đã trình Thủ tướng
 - Dự định xây dựng Nghị định
- Trung tâm khởi nghiệp quốc gia thống nhất và Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia
 - Đã trình Thủ tướng, chờ phê duyệt



35

Mục tiêu 1 triệu doanh nghiệp đến năm 2020

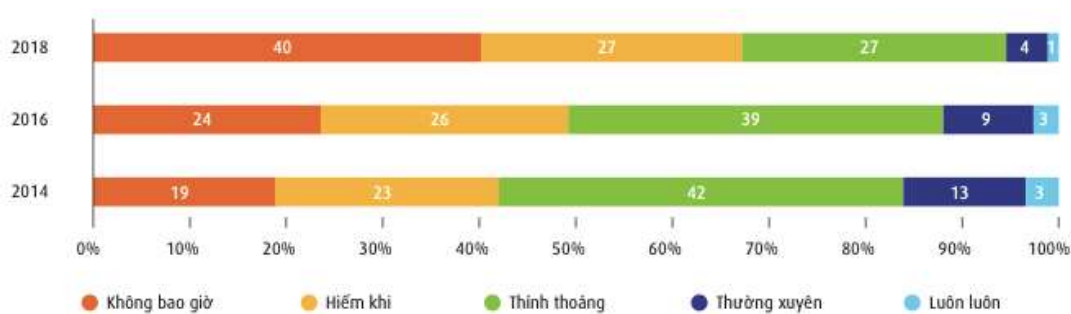
- Tốc độ tăng số doanh nghiệp giai đoạn 2015 – 2018: 17,3% mỗi năm
- Nếu duy trì tốc độ này thì đến 31/12/2020 sẽ có khoảng 984 nghìn doanh nghiệp
- Cam kết số doanh nghiệp của các tỉnh:
 - 40/63 tỉnh thành có cam kết với VCCI
 - Nếu duy trì tốc độ tăng số doanh nghiệp thì đến 2020 sẽ có 27/40 tỉnh thành đạt và vượt cam kết, 13/40 tỉnh thành không đạt.
 - Các tỉnh có số doanh nghiệp tăng nhanh nhất (tỷ lệ tăng trung bình năm): Bắc Giang (39%), Đồng Nai (32%), Vĩnh Phúc (30%), Bắc Ninh (30%), Hải Phòng (30%)
 - Các tỉnh có số doanh nghiệp tăng chậm nhất (tỷ lệ tăng trung bình năm): Điện Biên (6%), Quảng Trị (8%), Phú Yên (8%), Kon Tum (9%).



36

Sự ổn định, nhất quán, dễ dự báo của chính sách

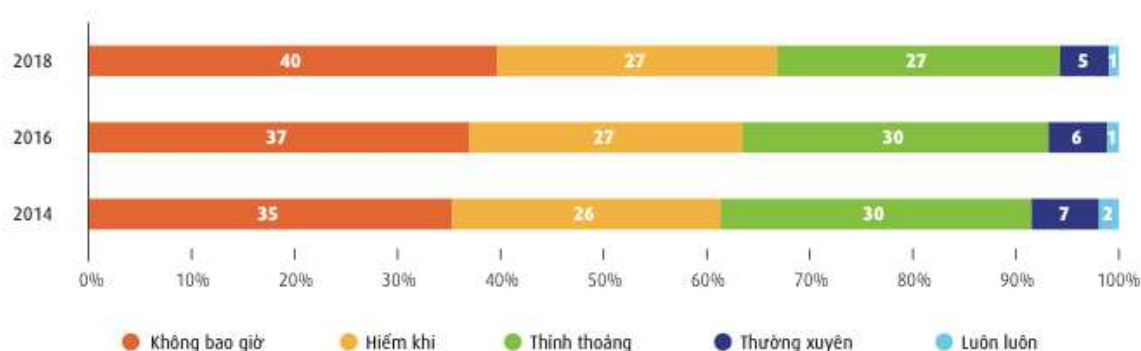
Hình 26. Khả năng dự đoán thay đổi về nội dung chính sách đối với các quy định pháp luật của Trung ương



Nguồn: VCCI-USAID, Điều tra PCI

Sự ổn định, nhất quán, dễ dự báo của chính sách

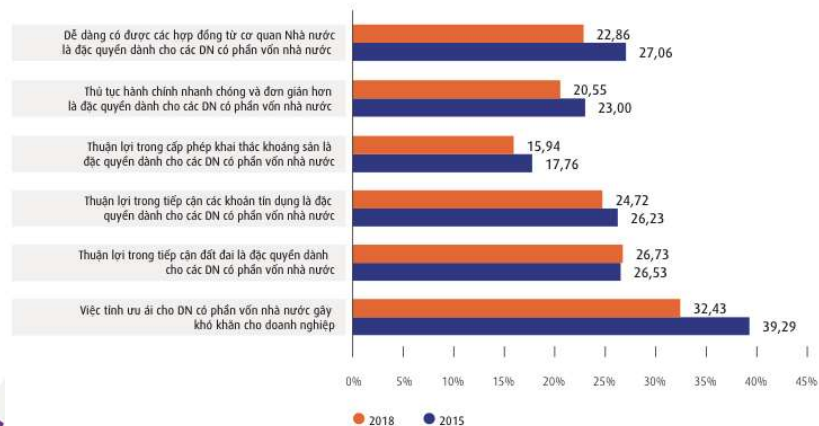
Hình 27. Khả năng dự đoán được trong thực thi chính sách của địa phương đối với các quy định pháp luật của Trung ương



Nguồn: VCCI-USAID, Điều tra PCI

Nguyên tắc cạnh tranh bình đẳng Cạnh tranh với doanh nghiệp nhà nước

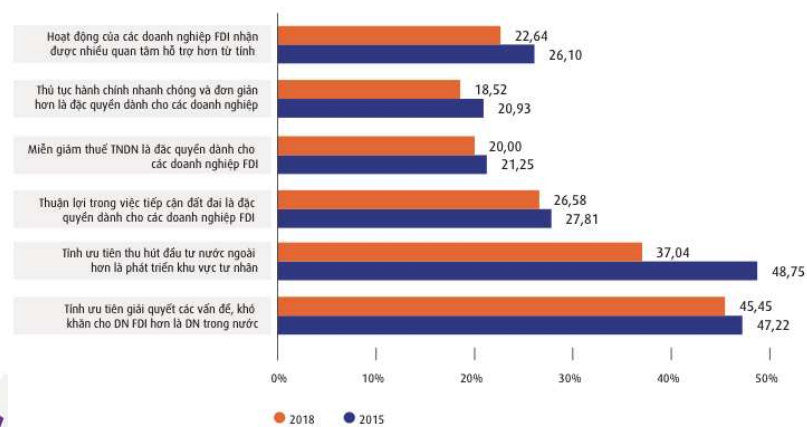
Hình 28. Tỷ lệ doanh nghiệp dân doanh cho rằng có sự cạnh tranh không bình đẳng với các doanh nghiệp nhà nước qua các năm



39

Nguyên tắc cạnh tranh bình đẳng Cạnh tranh với doanh nghiệp FDI

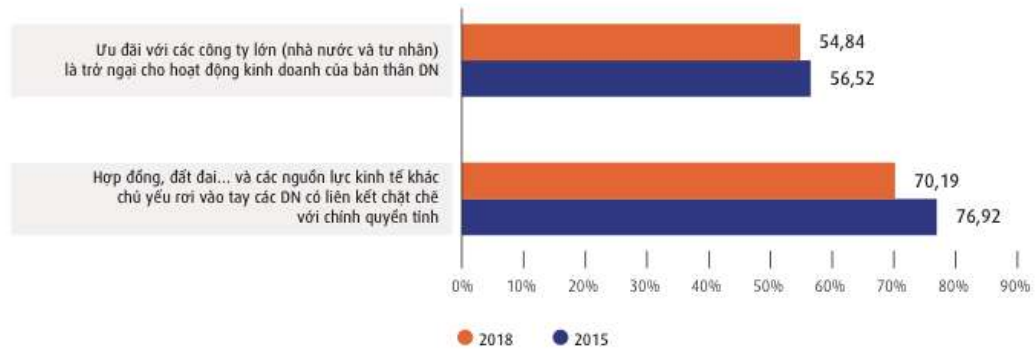
Hình 29. Tỷ lệ doanh nghiệp dân doanh cho rằng có sự cạnh tranh không bình đẳng với các doanh nghiệp FDI qua các năm



40

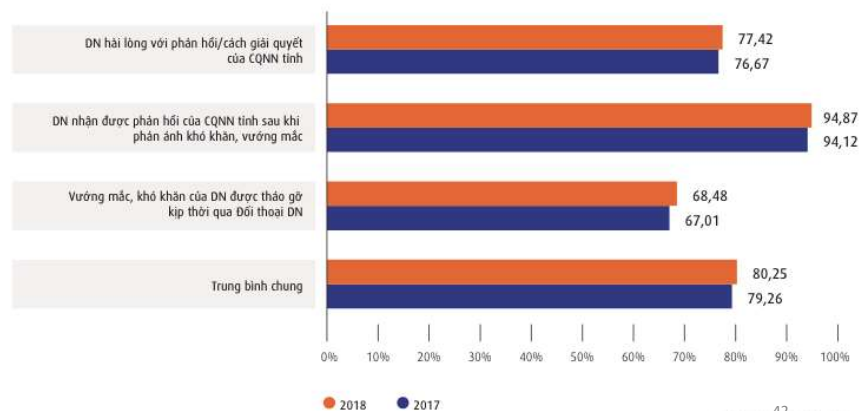
Nguyên tắc cạnh tranh bình đẳng Cạnh tranh với doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp sân sau

Hình 30. Tỷ lệ doanh nghiệp dân doanh cho rằng có sự cạnh tranh không bình đẳng với các doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp thân hữu qua các năm



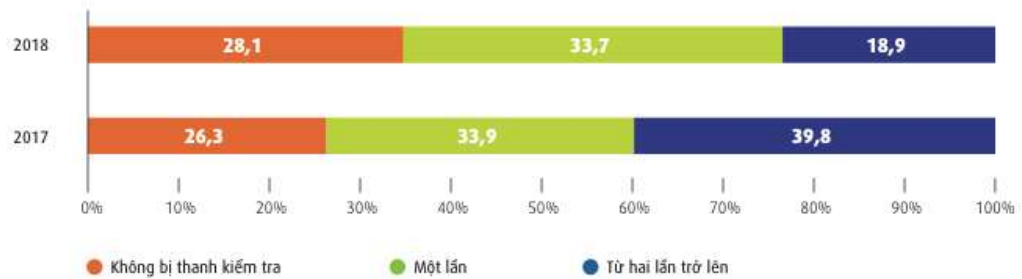
Tổ chức đối thoại giải quyết vướng mắc cho doanh nghiệp Các doanh nghiệp hài lòng hơn

Hình 31. Tỷ lệ doanh nghiệp hài lòng với công tác tổ chức đối thoại, giải quyết vướng mắc của chính quyền



Minh bạch công tác thanh tra, kiểm tra

Hình 33. Số lần doanh nghiệp bị thanh kiểm tra

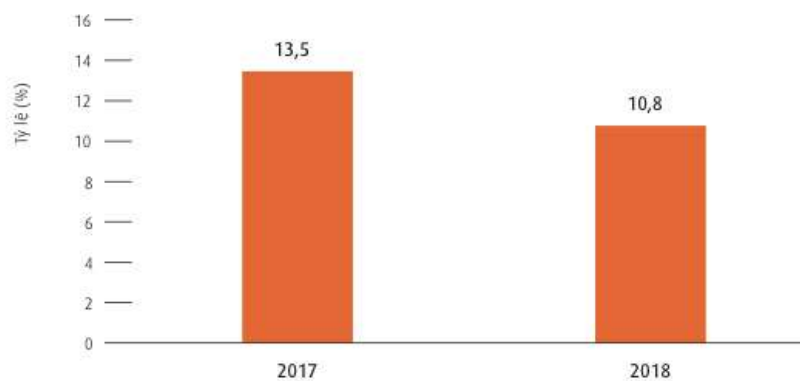


Nguồn: VCCI-USAID, Điều tra PCI

43

Minh bạch công tác thanh tra, kiểm tra

Hình 34. Tỷ lệ doanh nghiệp bị thanh kiểm tra trùng lặp



Nguồn: VCCI-USAID, Điều tra PCI

44

Trân trọng cảm ơn.



Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
Ban Pháp chế
Số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (024) 35770632 Fax: (024) 3577 1459
Email: xdphapluat@vcci.com.vn, xdphapluat.vcci@gmail.com
www.vcci.com.vn / www.vibonline.com.vn

45